

HƯỚNG DẪN
tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh
giai đoạn 2026 - 2030

Trên cơ sở Hướng dẫn số 39-HD/BTGDVTU ngày 28/8/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026 - 2030, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị và Nhân dân về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển bền vững của đất nước và của tỉnh Quảng Ngãi. Khẳng định phát triển văn hóa và con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực, nguồn lực nội sinh quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương; phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể, phi vật thể; cổ vũ Nhân dân tham gia sáng tạo, thụ hưởng văn hóa và phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần thúc đẩy du lịch văn hóa, công nghiệp văn hóa và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác tuyên truyền phải bám sát các quan điểm, chỉ thị, nghị quyết và hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về văn hóa, bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng, phù hợp với nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nội dung và hình thức tuyên truyền cần thiết thực, sáng tạo, phù hợp với từng nhóm đối tượng; kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền thường xuyên với các đợt cao điểm, giữa phương thức truyền thống với các nền tảng truyền thông hiện đại, tránh phô trương, hình thức, dàn trải. Hiệu quả của công tác tuyên truyền được đo lường bằng sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành vi và mức độ lan tỏa các giá trị văn hóa trong đời sống xã hội.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam

- Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội gắn với Thông báo số 12-TB/BCĐTW ngày 30/7/2026, Thông báo số 129-TB/VPTW ngày 20/7/2026; Chương trình số 14-CTr/TU ngày 02/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; Kế hoạch số 34-KH/ĐU ngày 23/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 14-CTr/TU ngày 02/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW. Làm rõ yêu cầu phát triển văn hóa đồng bộ với kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; khẳng định phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân là chủ thể sáng tạo, thụ hưởng; đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, nghệ nhân, cán bộ văn hóa và doanh nhân giữ vai trò nòng cốt.

- Tuyên truyền những thành tựu nổi bật của đất nước và tỉnh Quảng Ngãi trong phát triển văn hóa; kết quả bảo tồn di sản, xây dựng môi trường văn hóa, phát triển văn học, nghệ thuật, chuyển đổi số, du lịch văn hóa và công nghiệp văn hóa; giới thiệu các mô hình, cách làm hiệu quả trong xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND tỉnh.

- Tuyên truyền, quán triệt, làm rõ tinh thần **“Ba định hướng lớn”** theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm: (1) Từ tư duy coi văn hóa là một lĩnh vực phát triển sang xác lập văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, trụ cột phát triển, động lực tăng trưởng mới; (2) Từ không gian văn hóa truyền thống sang phát triển đồng bộ trong không gian thực và không gian số; (3) Từ tư duy bảo tồn là chủ yếu sang kết hợp chặt chẽ giữa bảo tồn và sáng tạo, chuyển hóa vốn văn hóa thành tài sản trí tuệ và sức mạnh mềm.

2. Ý nghĩa “Ngày Văn hóa Việt Nam”; các chính sách và hoạt động phục vụ Nhân dân thụ hưởng văn hóa.

- Tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa của **“Ngày Văn hóa Việt Nam 24/11”**; khẳng định vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa trong xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; tôn vinh các giá trị văn hóa dân tộc và đóng góp của Nhân dân trong sáng tạo, bảo tồn, phát huy văn hóa; đề cao quan điểm Nhân dân là trung tâm, là chủ thể sáng tạo và thụ hưởng văn hóa.

- Tuyên truyền giá trị lịch sử của Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (24/11/1946) và tư tưởng “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi” của Chủ tịch Hồ Chí Minh; làm nổi bật sự kế thừa, phát triển đường lối văn hóa của Đảng qua các thời kỳ; gắn tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với kỷ niệm 80 năm Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất và các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng.

- Thông tin đầy đủ, chính xác quy định người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương vào “Ngày Văn hóa Việt Nam”; việc miễn, giảm phí tham quan tại các thiết chế văn hóa công lập (khi được cấp có thẩm quyền quyết định); công khai chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật để Nhân dân tiếp cận, tham gia. Chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, trải nghiệm văn hóa, tham quan di tích, bảo tàng, thư viện; tạo điều kiện để học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động, đồng bào vùng sâu, vùng xa, hải đảo và các đối tượng chính sách được tham gia, thụ hưởng giá trị văn hóa.

3. Tuyên truyền xây dựng môi trường văn hóa và con người Việt Nam trong thời kỳ mới

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, hiện đại tại gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cộng đồng và trên không gian mạng; đề cao đạo đức, lối sống, ý thức thượng tôn pháp luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Lan tỏa hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới; khuyến khích xây dựng lối sống yêu nước, đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo; lồng ghép tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về xây dựng chủ quyền văn hóa trên không gian số; phát triển văn hóa số, nâng cao năng lực tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại; chủ động phòng ngừa, đấu tranh chống các sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin xấu, độc, sai sự thật trên môi trường mạng.

4. Tuyên truyền bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa, văn học, nghệ thuật

- Tuyên truyền, quảng bá các giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, danh lam thắng cảnh, lễ hội tiêu biểu của đất nước và Quảng Ngãi; nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa; khuyến khích gắn bảo tồn di sản với giáo dục truyền thống, phát triển du lịch văn hóa và sản phẩm văn hóa đặc trưng; phê phán các biểu hiện thương mại hóa, làm sai lệch giá trị di sản, lễ hội.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; tuyên truyền số hóa di sản, bảo tàng, thư viện, di tích lịch sử - văn hóa; xây dựng cơ sở dữ liệu số, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong bảo tồn, quảng bá văn hóa theo quy định; bảo đảm chuẩn hóa dữ liệu, tôn trọng bản quyền, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả nguồn tư liệu số.

- Khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí, truyền thông số có giá trị tư tưởng, nghệ thuật về quê hương, đất nước, con người Việt

Nam và Quảng Ngãi; tôn vinh văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân, nhà nghiên cứu có đóng góp tích cực; thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, thị trường sản phẩm, dịch vụ văn hóa, góp phần quảng bá hình ảnh Quảng Ngãi.

5. Các điển hình tiên tiến, nhân tố mới, mô hình hay, cách làm sáng tạo trong xây dựng và phát triển văn hóa

- Kịp thời phát hiện, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong xây dựng đời sống văn hóa, bảo tồn di sản, sáng tạo văn học nghệ thuật, nghiên cứu khoa học, giáo dục truyền thống. Chú trọng mô hình “Dân vận khéo” trên lĩnh vực văn hóa; thiết chế văn hóa hoạt động hiệu quả; chuyển đổi số trong bảo tàng, thư viện, di tích; cộng đồng bảo vệ di sản; xây dựng môi trường văn hóa và ứng xử văn minh trên không gian mạng.

- Khuyến khích các cơ quan báo chí, truyền thông xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển bài, phóng sự, phim tài liệu, podcast, infographic, video ngắn giới thiệu “người tốt, việc tốt”, “câu chuyện văn hóa”, các nghệ sĩ, nghệ nhân, cán bộ văn hóa, già làng, người có uy tín tích cực gìn giữ, trao truyền giá trị văn hóa; chú trọng các mô hình tiêu biểu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo, vùng biển của tỉnh.

6. Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; nâng cao cảnh giác trước việc lợi dụng văn hóa, nghệ thuật, lịch sử, dân tộc, tôn giáo và không gian mạng để xuyên tạc, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống phá Đảng, Nhà nước.

- Tập trung đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu phát triển văn hóa Việt Nam; xuyên tạc chủ quyền quốc gia, biển đảo; hạ thấp giá trị văn hóa truyền thống; cổ súy lối sống thực dụng, lệch chuẩn; ngăn chặn việc lợi dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ số và mạng xã hội để phát tán thông tin giả, sai sự thật, sản phẩm văn hóa độc hại, nhất là đối với thanh thiếu niên.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên báo chí, các nền tảng số và trang thông tin điện tử

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tuyển tin, bài, phóng sự, phim tài liệu, tọa đàm, diễn đàn, ấn phẩm chuyên đề; các hình thức infographic, video ngắn, podcast, triển lãm số, bản đồ số di sản, kho tư liệu số và các sản phẩm truyền thông đa phương tiện.

- Khuyến khích tổ chức các chiến dịch truyền thông số có sự tham gia của văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân, người có uy tín, đoàn viên, thanh niên, học sinh,

sinh viên và lực lượng sáng tạo nội dung số; ưu tiên sản phẩm truyền thông phù hợp từng nhóm đối tượng, nhất là thế hệ trẻ; theo dõi mức độ tiếp cận, tương tác, tác động xã hội để đánh giá hiệu quả.

2. Thông qua sinh hoạt chính trị và hoạt động của hệ thống chính trị

Đưa nội dung tuyên truyền “*Ngày Văn hóa Việt Nam 24/11*” vào sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, sinh hoạt chuyên đề; hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và khu dân cư. Gắn nội dung tuyên truyền với Nghị quyết số 80-NQ/TW, các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa và nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị.

3. Thông qua các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật và trải nghiệm di sản

Tổ chức triển lãm, trưng bày, liên hoan, hội thi, hội diễn, chương trình nghệ thuật, giới thiệu sách, chiếu phim, giao lưu văn hóa, tham quan bảo tàng, thư viện, di tích lịch sử - văn hóa, nhà truyền thống và các hoạt động trải nghiệm di sản phù hợp; khuyến khích sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật về quê hương, đất nước, con người Việt Nam và Quảng Ngãi. Công bố rộng rãi chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức, đối tượng phục vụ và các chính sách miễn, giảm phí để Nhân dân thuận tiện tham gia, thụ hưởng.

4. Thông qua hệ thống thông tin cơ sở và cổ động trực quan

Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở, trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, thư viện, bảo tàng, pa-nô, áp phích, màn hình điện tử, không gian công cộng; tăng cường mã QR, dữ liệu số tại các di tích, bảo tàng, không gian văn hóa. Hình thức tuyên truyền bảo đảm trang trọng, thống nhất, tiết kiệm, phù hợp mỹ quan và điều kiện thực tế.

5. Tổ chức đợt tuyên truyền cao điểm

Tập trung tuyên truyền cao điểm trong tháng 11 hằng năm, trọng tâm từ ngày 15/11 đến ngày 30/11 hằng năm, gắn hoạt động tuyên truyền “*Ngày Văn hóa Việt Nam*” (24/11) gắn kết với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) và Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11) tại các khu dân cư; bảo đảm trang trọng, thiết thực, tạo đợt sinh hoạt chính trị - xã hội sâu rộng và thực sự là ngày hội của Nhân dân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch số 105-KH/TU và Hướng dẫn này; đưa nội dung hưởng ứng “*Ngày Văn hóa Việt Nam*” vào chương trình, kế hoạch hằng năm gắn với thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Các tổ chức đảng trực thuộc

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Kế hoạch số 105-KH/TU và Hướng dẫn này; đưa nội dung hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” vào chương trình, kế hoạch hằng năm gắn với thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến đầy đủ quy định về việc người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương; bố trí và công khai các hoạt động để Nhân dân tham gia, trải nghiệm, thụ hưởng văn hóa. Gắn kết hợp lý “Ngày Văn hóa Việt Nam” với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam và các sự kiện trong tháng 11. Chỉ đạo công bố kịp thời, công khai, dễ tiếp cận chương trình, thời gian, địa điểm, đối tượng, điều kiện tham gia; danh mục cơ sở văn hóa, thể thao công lập có hoạt động phục vụ Nhân dân và chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo thẩm quyền.

Tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân, mô hình tiêu biểu; xử lý hoặc kiến nghị xử lý những hạn chế, bất cập phát sinh.

3. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh UBND tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên tích cực hưởng ứng “Ngày Văn hóa Việt Nam” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do các cấp phát động; phát huy vai trò của cộng đồng trong bảo tồn văn hóa truyền thống, xây dựng gia đình, khu dân cư văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

4. Đảng ủy, lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam (24/11) gắn với Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11), Ngày Di sản văn hóa Việt Nam (23/11) và các sự kiện chính trị của tỉnh. Tuyên truyền chính sách của Nhà nước liên quan đến việc người lao động được nghỉ làm việc, hưởng nguyên lương vào Ngày Văn hóa Việt Nam.

Công bố kịp thời, công khai, dễ tiếp cận chương trình, thời gian, địa điểm, đối tượng, điều kiện tham gia; danh mục cơ sở văn hóa, thể thao công lập có hoạt động phục vụ Nhân dân và chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo thẩm quyền. Đẩy mạnh số hóa di sản bảo đảm định danh, nguồn gốc, chuẩn kỹ thuật, khả năng tìm kiếm, kết nối, chia sẻ và tái sử dụng; phát triển sản phẩm văn hóa số, bản đồ số di sản, kho tư liệu số phục vụ quản lý, giáo dục, nghiên cứu, sáng tạo, du lịch, công nghiệp văn hóa và phát triển trí tuệ nhân tạo.

5. Đảng ủy, lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép nội dung tuyên truyền “Ngày Văn hóa Việt Nam” với giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng văn hóa học đường và triển khai các hoạt động phù hợp từng

cấp học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động ngoại khóa, tham quan bảo tàng, di tích, thư viện, nhà truyền thống; các cuộc thi tìm hiểu lịch sử, văn hóa; các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, giới thiệu di sản văn hóa Quảng Ngãi nhằm bồi dưỡng lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa cho học sinh, sinh viên.

V. MỘT SỐ KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Ngày Văn hóa Việt Nam 24/11!
2. Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi!
3. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc!
4. Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc!
5. Phát triển văn hóa, con người là nền tảng, nguồn lực nội sinh quan trọng, động lực to lớn của phát triển đất nước!
6. Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc từ sức mạnh văn hóa Việt Nam!
7. Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại!
8. Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại!
9. Mỗi người dân là một chủ thể sáng tạo, bảo tồn và lan tỏa giá trị văn hóa Việt Nam!
10. Bảo tồn di sản văn hóa là giữ gìn hồn cốt dân tộc!
11. Phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng sức mạnh mềm quốc gia!
12. Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh!
13. Xây dựng văn hóa số lành mạnh, nhân văn, trách nhiệm!
14. Văn hóa Việt Nam – Bản sắc, hội nhập, sáng tạo, phát triển!
15. Xây dựng chủ quyền văn hóa Việt Nam trên không gian số!
16. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!
17. Chung tay gìn giữ và phát huy các giá trị di sản văn hóa Quảng Ngãi!
18. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giàu bản sắc trên quê hương Quảng Ngãi!
19. Mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Quảng Ngãi là một đại sứ văn hóa!
20. Phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, cách mạng, xây dựng Quảng Ngãi phát triển nhanh và bền vững!

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện Hướng dẫn này phù hợp với điều kiện thực tiễn; báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh **trước ngày 25/11 hằng năm** để tổng hợp, báo cáo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các tổ chức đảng trực thuộc;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh UBND tỉnh;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Phạm Xuân Duệ